TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 09/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tâm
2. Ông Nguyễn Văn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Văn L; Giới tính Nam; Sinh ngày 17 tháng 5 năm 199x tại huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 07/12 phổ thông; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Con ông Lý Văn N, sinh năm 195y; Con bà Ngôn Thị R, sinh năm 195z, đều làm nghề: Trồng trọt; Trú tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: Có 08 anh, chị em, bị can là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Nông Thị T, sinh năm 198z; Nghề nghiệp: Trồng trọt, trú tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Con: Có 02 người con (Con lớn sinh năm 201x, con nhỏ sinh năm 202x); Tiền án; Tiền sự: Không;

Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 23/12/2021. (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nông Thị T, sinh ngày 25/6/1988; Nơi cư trú: xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Nông Văn H, sinh năm 199y; Nơi cư trú: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt tại phiên tòa);

2. Nông Văn D, sinh năm 199a; Nơi cư trú: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa);

3 Nông Văn Ng, sinh năm 198b; Nơi cư trú: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, tổ công tác Công an xã Phong Châu phối hợp với Công an xã Chí Viễn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành tuần tra trên tuyến đường từ đoạn đường xóm P, xã C vào xóm B.V, xã P, huyện T phát hiện Lý Văn L, sinh năm 199x, trú tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 0688 hướng Chí Viễn - Phong Châu có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, L không chấp hành mà vứt 01 (một) gói ni lông từ tay trái vào phía sau tường gạch, được xây cao 01 (một) mét, dựng cạnh đường bê tông trong xóm Bản Viết. Tổ công tác đã tiến hành bảo vệ hiện trường, bắt giữ đối tượng. Đồng thời tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 (một) gói giấy ni lông bên trong có chứa chất bột màu trắng, L khai nhận là ma túy, loại Heroine của L vừa đi mua về, niêm phong vật chứng đúng theo quy định của pháp luật. Tạm giữ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11K1 – 688z; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng có khối lượng 5,22g (năm phẩy hai mươi hai gam). Cơ quan điều tra tiến hành trích lấy mẫu vật gửi trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 14/GĐMT ngày 04/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn L khai nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2020, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít. Từ tháng 10 năm 2021 cho đến ngày bị bắt, L đã bán ma túy cho những người có tên và địa chỉ sau:

- Bán ma túy cho Nông Văn H, sinh năm 199y, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 04 (bốn) gói với số tiền 400.000đ. Lần cuối vào ngày 21/12/2021.

- Bán ma túy cho Nông Văn D, sinh năm 199a, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 10 lần (trong đó: 04 lần với số tiền 800.000đ; 06 lần với số tiền 600.000đ) thu được tổng số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Lần gần đây nhất vào ngày 22/12/2021.

- Bán ma túy cho Nông Văn Ng, sinh năm 198b, trú tại P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 10 (mười) lần với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Địa điểm bán ma túy ngay tại ngoài đường gần nhà L, trước khi mua ma túy các đối tượng có gọi điện trước.

Ngoài ra bị cáo còn được bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Nguồn ma túy có để bán và số ma túy bị bắt là L mua với một người đàn ông tên T (không biết họ và tên đệm) nhà ở xóm K, xã C, huyện T 02 (hai) lần; Lần đầu với số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng); Lần thứ hai với số tiền 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm nghìn đồng). L vừa mua ma túy về thì bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Toàn bộ số vật chứng bị tạm giữ đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 38/CT - VKSTK ngày 07 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Lý Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình, do bản thân sử dụng ma túy nên đã mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu được nhận lại. 01(một) chiếc xe máy mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS màu đen, biển kiểm soát 11K1 – 068z xe đã qua sử dụng.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điểm s khoản 1, khoản 2 (người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn) Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bị cáo Lý Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng khung hình phạt từ 9 (chín) đến 10 (mười) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

+ 01 (một) chiếc phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi " Vật chứng 07 mảnh túi ni lông, chất bột màu trắng" ngày 23/12/2021.

+ 01(một) chiếc phong bì niêm phong , mặt trước ghi " Số 14/GĐMT Hoàn mẫu sau giám định vụ Lý Văn L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy" ngày 23/12/2021.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01(một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng số IMEIl: 865966049196617, số IMEI2:865966049196609, điện thoại đã qua sử dụng. Vì liên quan đến hành vi phạm tội.

-Truy thu số tiền do bị cáo phạm tội mà có là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

-Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nông Thị T 01(một) chiếc xe máy mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS màu đen, biển kiểm soát 11K1 – 068z xe đã qua sử dụng. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm mua bán trái phép chất ma túy, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lý Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 5,22g (năm phẩy hai mươi hai gam) Heroine. Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Trước khi bị bắt, L đã bán ma túy 24 (hai mươi bốn) lần cho 03 (ba) người nghiện ma túy thu được 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng). Ngoài ra, còn được bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về việc quản lý các chất ma túy, đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1.Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b. Phạm tội 02 lần trở lên.

i. Heroine, Cocaine...có khối lượng từ 05gam đến dưới 30 gam"

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là hơi nghiêm khắc so với hành vi của bị cáo, nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đánh giá đến tính chất mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo để đưa ra mức án tương xứng với hành vi của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là chất Nhà nước ta cấm lưu hành dưới mọi hình thức, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, coi thường pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong trường hợp này, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa tình hìnhtội phạm chung.

[4]. Về vật chứng:

Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

+ 01 (một) chiếc phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi “ Vật chứng 07 mảnh túi ni lông, chất bột màu trắng” ngày 23/12/2021.

+ 01(một) chiếc phong bì niêm phong , mặt trước ghi “ Số 14/GĐMT Hoàn mẫu sau giám định vụ Lý Văn L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy” ngày 23/12/2021.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01(một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng số IMEIl: 865966049196617, số IMEI2: 865966049196609, điện thoại đã qua sử dụng. Vì liên quan đến hành vi phạm tội.

-Truy thu số tiền do bị cáo phạm tội mà có là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

-Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nông Thị T 01(một) chiếc xe máy mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS màu đen, biển kiểm soát 11K1 – 0688 xe đã qua sử dụng. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn L.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lý Văn L 8 (Tám) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 23/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

+ 01 (một) chiếc phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi " Vật chứng 07 mảnh túi ni lông, chất bột màu trắng" ngày 23/12/2021.

+ 01(một) chiếc phong bì niêm phong , mặt trước ghi " Số 14/GĐMT Hoàn mẫu sau giám định vụ Lý Văn L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy" ngày 23/12/2021.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01(một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng số IMEIl: 865966049196617, số IMEI2:865966049196609, điện thoại đã qua sử dụng. Vì liên quan đến hành vi phạm tội.

-Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nông Thị T 01(một) chiếc xe máy mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS màu đen, biển kiểm soát 11K1 – 068z xe đã qua sử dụng. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận toàn bộ vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận ngày 13 tháng 4 năm 2022.

-Truy thu số tiền do bị cáo phạm tội mà có là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo Lý Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
-VKSND tỉnh, huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Công an huyện; Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- THADS huyện;
- Lưu HS; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Quốc Hùng